TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116 /2019/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Đức P, sinh năm 1993.

Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1996.

Cùng trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 110, 116, 117, 118 và 119 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Đức P và chị Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Các đương sự thống nhất giao cháu Hà Trần Khánh L, sinh ngày 10/7/2018 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Hà Đức P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ *(Một triệu đồng),* kể từ ngày 01/10/2019 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị L được nhận số tiền này để nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án bằng 50% mức lãi suất giới hạn tương ứng thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh Hà Đức P và chị Trần Thị L mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Anh P tự nguyện chịu thay phần án phí mà chị Linh phải nộp nên số tiền án phí mà anh Phụng phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002622 ngày 06/9/2019.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- UBND xã D, H. C. T. Gia Lai (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu